TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày: 22/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Dương Thị Hồng Nga
2. Ông Trần Trọng Thái

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thức – Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y ; Tên gọi khác: Bi; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/12/1992 tại: tỉnh An Giang; HKTT: 111/12A đường B, Phường R, quận P, Tp. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 112/5A đường X, phường T, Quận O, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Không: Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970; Mẹ: Fatima, sinh năm 1968; Anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1995; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 06/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 12/8/2020 chấp hành xong - Quyết định số 153/2019/QĐ-TA ngày 06/5/2019; Nhân thân: Ngày 12/01/2009, Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 51 tháng tù về ba tội "Cướp giật tài sản", "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 02/2009/HSST, đến ngày 17/01/2012 chấp hành xong hình phạt, án phí hình sự đã thi hành); Ngày 22/8/2013, Tòa án nhân dân Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 128/2013/HS-ST ngày 22/8/2013, đến ngày 28/11/2016 chấp hành xong hình phạt, đã thi hành khoản án phí và truy nộp 500.000 đồng); Bị cáo bị bắt tạm giam: 27/10/2021. "có mặt"

+ Người bị hại:

Ông Nguyễn Hải T, sinh năm 1997

Địa chỉ: 12/1Q2 đường N, Phường B, quận P, Tp. Hồ Chí Minh. "vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt".

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Văn T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp A, xã S, Tp. B, tỉnh I. "vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, Y điều khiển xe mô tô hiệu Boss, màu đỏ, biển số 60Y2-9568 lưu thông trên đường Thích Quảng Đức (hướng về Phan Đăng Lưu) thì nhìn thấy ông Nguyễn Hải T đi bộ về hướng Nguyễn Kiệm và đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11. Lúc này, Y nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại nên khi điều khiển xe đến trước nhà số 104A Thích Quảng Đức, Phường 5, quận Phú Nhuận thì Y cho xe chạy ngược chiều với ông T rồi áp sát bên trái người ông T và dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại định tăng ga bỏ chạy nhưng bị ông T giữ lại, hai bên giằng co thì Y bị té ngã xuống đường làm rơi chiếc điện thoại, cùng lúc này được sự hỗ trợ của người dân bắt giữ được Y cùng vật chứng và phương tiện đưa về Công an Phường 5, quận Phú Nhuận tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, chuyển Cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận điều tra, xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được (các bút lục từ 23-33;137-141)

Căn cứ Kết luận định giá tài sản ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 64GB, trị giá 11.200.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 64GB, trị giá 11.200.000 đồng**.** Hiện đã thu hồi, trả lại bị hại.

- 01 xe mô tô hiệu Boss, màu đỏ, biển số 60Y2-0568 (là phương tiện cướp giật), do ông Lê Văn T (kinh doanh mua bán xe ở Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2008, ông T đã bán xe trên và có đứng tên dùm người mua xe nhưng không nhớ rõ nhân thân, lai lịch. Nay ông không có yêu cầu gì liên quan đến xe. Còn bị can Y khai mua xe trên của một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 800.000 đồng để sử dụng và làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Hiện Cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận đang tạm giữ.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh đen (Y sử dụng khi cướp giật tài sản).

Ngoài ra, còn thu giữ của Y: 01 điện thoại di động hiệu Nokia code 059X9Z2 (điện thoại Y sử dụng vào việc liên lạc cá nhân).

Tại Cáo trạng số 29/CTr-VKS -PN ngày 20/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Y về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Y khai nhận đã thực hiện hành vi dùng tay trái để giật lấy, chiếm đoạt tài sản của người bị hại như cáo trạng đã truy tố; người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, ngoài ra tại phiên tòa bị hại đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và đã vắng mặt tại phiên tòa; Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông T vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, quá trình điều tra, ông Lê Văn T xác nhận có đứng tên đăng ký đối với xe mô tô hiệu Boss, màu đỏ, biển số 60Y2-0568 (là phương tiện bị cáo dùng để đi cướp giật tài sản của bị hại Nguyễn Hải T. Tuy nhiên năm 2008, ông T đã bán xe trên và còn đứng tên dùm người mua xe nhưng không nhớ rõ nhân thân lai lịch, hiện giấy tờ không còn lưu giữ nên

không cung cấp được cho Tòa án, đồng thời, ông không có yêu cầu liên quan đến xe; Bị cáo Y khai mua xe của một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 800.000 đồng để sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản, đề nghị xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Y về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Quá trình đối đáp, tranh luận, bị cáo, người tham gia tố tụng khác và đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ ý kiến như trên, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo Y phù hợp với nhau và còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, lời khai những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Kết luận định giá tài sản ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, Y có hành vi dùng phương tiện nguy hiểm là xe mô tô tô hiệu Boss, màu đỏ biển số 60Y2-0568 thực hiện hành vi cướp giật tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, trị giá 11.200.000 đồng của ông Nguyễn Hải T, tại trước nhà số 104A Thích Quảng Đức, Phường 5, quận Phú Nhuận. Hành vi của bị cáo Y đã phạm tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đối với hành vi của bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị can là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu 02 lần bị kết án đã chấp hành xong bản án; có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ngày 06/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 12/8/2020 chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc, khi trở về địa phương không biết hối lỗi lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình có xét đến tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có trình độ văn hóa thấp, hoàn cảnh gia đình có khó khăn, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên ghi nhận ý kiến của người bị hại, không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 64GB, trị giá 11.200.000 đồng**.** Hiện đã thu hồi, trả lại bị hại. Bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Boss, màu đỏ, biển số 60Y2-0568; SK: CT100F1200712, SM:CT100E-1200502 (là phương tiện cướp giật), do ông Lê Văn T (kinh doanh mua bán xe ở Đồng Nai) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2008, ông T đã bán xe trên và có đứng tên tên dùm người mua xe nhưng không nhớ rõ nhân thân, lai lịch. Nay ông Thành không có yêu cầu gì liên quan đến xe. Còn bị can Y khai mua xe trên của một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 800.000 đồng để sử dụng và làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Xét thấy cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận là phù hợp quy định.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh đen (Y sử dụng khi cướp giật tài sản), hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia code 059X9Z2, imei1: 357329082175086, imei 2: 357329082175094 (điện thoại Y sử dụng vào việc liên lạc cá nhân). Đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Công an quận Phú Nhuận)

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Y 04 (Bốn) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2021. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho Y 01 điện thoại di động hiệu Nokia code 059X9Z2, imei1: 357329082175086, imei 2: 357329082175094 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh đen.

+ Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận 01 xe mô tô hiệu Boss, màu đỏ, biển số 60Y2-0568 SK: CT100F1200712, SM:CT100E-1200502 để đăng báo tìm chủ sở hữu trong hạn 06 tháng, hết thời hạn nêu trên nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Công an quận Phú Nhuận).

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày niêm yết hoặc nhận bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Bị cáo; (1)
. Người tham gia tố tụng; (2)
. CA TPHCM (PC 53); (1)
. TAND TP.HCM ; (1)
. Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
. VKSND quận Phú Nhuận (2)
. CA quận Phú Nhuận; (2)
. THADS quận Phú Nhuận (1)
. THAHS quận Phú Nhuận (1)
. Lưu VP - hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo